

KẾ HOẠCH THỰC HIỆN CHỦ ĐỀ: CÁC HIỆN TƯỢNG TỰ NHIÊN QUANH BÉ
CHỦ ĐỀ NHÁNH: NUỐC CẦN CHO CUỘC SỐNG

Nội dung	Thời gian (Phút)	Thứ 2	Thứ 3
Đón trẻ		Cô đón trẻ nhắc nhở trẻ chào cô chào bố mẹ, cát đồ dùng cá nhân vào nơi người, cây, con vật....giáo dục trẻ sử dụng tiết kiệm nước.	
Thể dục sáng	80-90	<p>* NỘI DUNG: Hô hấp: Gió thổi - Tay: Hai tay đưa lên cao, ra phía trước, sang 2 bên. - Lung, bụng: Ngửa người ra sau. - Chân: Co duỗi chân</p>	<p>* MỤC TIÊU: - Nhằm phát triển các nhóm cơ hô hấp, tay, lung bụng, chân. - Trẻ biết tập cùng cô đúng động tác.</p> <p>* Chuẩn bị: - Sân tập sạch sẽ, bằng phẳng; - Trang phục của cô và trẻ gọn gàng</p>
Hoạt động học	30-40	THỂ DỤC Bật về phía trước –Ném xa bằng 1, 2 tay.	KPKH Tìm hiểu về nước 5E
Hoạt động chơi ngoài trời	30-40	<p>` QSCMĐ: Nước sạch, nước bẩn, chơi với cát, nước. Hoạt động trải nghiệm: Vì sao</p> <p>` TCVĐ: Thi gánh nước, tròi nắng trời mưa, chèo thuyền, mưa to mưa</p> <p>` Chơi theo ý thích: chơi với phẩn, hột hạt, lá cây, bóng, vòng, màu nước, cát,</p>	
Hoạt động góc	40-50	<p>* NỘI DUNG: - Góc xây dựng: Xây công viên nước, bể bơi. - Góc phân vai: Cửa hàng giải khát, gia đình, phòng khám. - Góc thiên nhiên: Chăm sóc cây, chơi với cát, nước. - Góc HT: Cho trẻ xem đồng hồ và nói giờ chẵn trên đồng hồ.</p>	<p>* MỤC TIÊU: - Trẻ biết sử dụng các vật liệu đồ chơi để xây công viên nước và bể bơi. - Trẻ biết bắt chước công việc của người bán hàng, gia đình, bác sĩ,... - Trẻ biết chăm sóc cây, chơi với cát và nước. - Trẻ xem đồng hồ và nói giờ chẵn trên đồng hồ.</p>
Ăn trưa	60-70	` Cô cho trẻ rửa mặt, rửa tay bằng xà phòng, giáo dục trẻ tiết kiệm nước	
Ngủ trưa	140-150	` Cô chuẩn bị phẩn, chǎn, gói cho trẻ ngủ. Tạo không khí yên tĩnh cho trẻ	
Ăn phụ	20-30	` Cô chuẩn bị bàn ghế cho trẻ ngồi vào bàn ăn phụ và khăn lau tay, đĩa để	
Chơi, hoạt động theo ý thích	35-40	<p>TCTV: Từ: Sinh hoạt; ô nhiễm; nước sạch: Câu: Nước dùng để sinh hoạt; Nước bẩn là nước bị ô nhiễm; Nước sạch là nước không bị ô nhiễm".</p> <p>Trò chuyện xem tranh ảnh một số hành động tiết kiệm nước</p> <p>Nêu gương, bình còng</p>	<p>TCM: Vật nồi vật chìm</p> <p>LQKTM: Câu chuyện về giọt nước</p> <p>Nêu gương, bình còng</p>
Trả trẻ	60-70	` Cho trẻ vệ sinh cá nhân, cô trò chuyện với trẻ về ích lợi của việc rửa huynh về tình hình trẻ ở lớp. Nhắc nhở phụ huynh cho trẻ ăn uống đủ	

Thời gian thực hiện chủ đề lớn: 3 tuần, từ ngày 31/03 đến ngày 18/04/2025

Tuần 1: Từ ngày 31/03 đến 04/04/2025

GV dạy sáng: Lò Thị Kim Oanh

GV dạy chiều: Nguyễn Thị Kim Dung

Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6
-------	-------	-------

quy định, cô trò chuyện với trẻ về một số nguồn nước mà trẻ biết, ích lợi của nước đối với đời sống của con
Điểm danh thẻ dục sáng.

*** TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG:**

Khởi động: Cô cho trẻ đi thành vòng tròn kết hợp các kiểu đi, chạy: Đi bằng góc chân - đi thường - đi bằng mũi bàn chân - đi thường - chạy chậm - chạy nhanh - chạy chậm - đi thường, sau đó chuyển đội hình 3 hàng dọc - hàng ngang.

Trọng động: Lần lượt cho trẻ tập các động tác: Hô hấp, tay, lưng bụng, chân theo nhịp hô 2L x 8 nhịp.

Hồi tĩnh: Đi nhẹ nhàng 1 - 2 vòng

LQV VH	LQVT	ÂM NHẠC
Truyện: Câu chuyện về giọt nước Đ/c Lương Thị Liên P.HT dạy thay	Đo dung tích bằng một đơn vị đo	Dạy hát: Cho tôi đi làm mưa Nghe hát: Mưa rơi TC: Tai ai tinh

cây cành nước, pha nước cam...
nhỏ, lá và gió, ai nhanh nhất
choi với giấy, pha màu nước....

*** CHUẨN BỊ:**

- Các loại khói, nút nhựa, cây xanh, thảm cỏ
- Bàn, ghế, ca, cốc, đồ chơi gia đình, bác sĩ,....
- Dụng cụ chăm sóc cây: Khăn lau, chậu nước, cát, nước,.....
- Đồng hồ.

*** TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG:**

- Cô tập trung trẻ lại trò chuyện về chủ đề, giới thiệu từng góc chơi.
- Cô gợi ý để trẻ biết nhận vai chơi Cho trẻ nhận nhóm chơi, phân vai chơi trong nhóm, cô gợi ý để trẻ biết thể hiện đúng vai chơi, cô hướng dẫn trẻ chơi ở các nhóm, sau đó chơi cùng trẻ ở góc xây dựng và góc phân vai.
- Cô bao quát gợi ý cho trẻ chơi, nhắc nhở trẻ chơi đoàn kết. Cô cùng trẻ nhận xét các nhóm chơi. Cát đồ dùng đồ chơi -> Vệ sinh -> Vào lớp

cho trẻ ăn trưa, động viên trẻ ăn hết xuất khônng làm rơi vãi cơm.

ngủ đủ giấc

đunting thức ăn rơi vãi và hỏi trẻ giá trị dinh dưỡng.

TCTV: Từ "Nước giếng; Nước máy; Nước biển". Câu: "Em dùng nước giếng để sinh hoạt; Nước biển có vị mặn; Nước máy rất trong và sạch". Ôn KT: Câu chuyện về giọt nước Nêu gương, bình cờ	LQKTM: Hát Cho tôi đi làm mưa Choi theo ý thích các góc chơi Nêu gương, bình cờ	Làm vở toán Vệ sinh đồ dùng của lớp Nêu gương cuối tuần
---	--	---

bằng xà phòng, ích lợi của nước đối với đời sống con người và vạn vật xung quanh, trao đổi với phụ chất dinh dưỡng. Cho trẻ ăn mặc phù hợp thời tiết. Vệ sinh trả trẻ.

Ký duyệt